

BÁO CÁO TÓM TẮT CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Thay mặt Ban điều hành Cty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (TVS), tôi xin báo cáo tới Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 các hoạt động của Ban điều hành Công ty và kết quả kinh doanh của TVS trong năm 2024.

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. Tình hình kinh tế năm 2024

Năm 2024, Việt Nam duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và đà tăng trưởng mạnh mẽ nhờ chính sách linh hoạt, nhu cầu nội địa bền vững và niềm tin vững chắc từ nhà đầu tư – khẳng định vị thế là điểm sáng tăng trưởng trong khu vực.

Nhằm hỗ trợ ổn định và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, Chính phủ Việt Nam đã thực hiện chính sách tài khóa mở rộng kết hợp với chính sách tiền tệ linh hoạt, bao gồm việc cung cấp thanh khoản, duy trì lãi suất chính sách ở mức thấp để tạo tiền đề giảm lãi suất cho vay. Ngoài ra, Ngân Hàng Nhà Nước cũng đã điều hành tỷ giá linh hoạt, phối hợp đồng bộ các công cụ Chính sách Tiền tệ để hạn chế áp lực tỷ giá; công bố phương án bán ngoại tệ cho các Tổ chức Tín dụng để sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho thị trường trong những giai đoạn áp lực lớn.

GDP của Việt Nam tăng trưởng ấn tượng ở mức 7,09% so với cùng kỳ năm trước, vượt xa các năm trước. Đà tăng trưởng mạnh mẽ này chủ yếu nhờ vào (i) sự phục hồi mạnh mẽ của sản xuất nội địa trong lĩnh vực Công nghiệp & Xây dựng và (ii) sự khởi sắc đáng kể của ngành dịch vụ nhờ sự hồi phục của ngành du lịch.

Xuất nhập khẩu tăng trưởng tích cực với xuất siêu 25 tỷ Đô la, trong đó xuất khẩu tăng 14,3% và nhập khẩu tăng 16,7% so với năm 2023. Sự bùng nổ chỉ tiêu công nghệ toàn cầu đã thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm như máy tính và thiết bị điện tử sang các thị trường lớn như Hoa Kỳ và Trung Quốc (+26,6%). Ngoài ra, ngành dệt may Việt Nam cũng hưởng lợi từ việc dịch chuyển đơn hàng từ Bangladesh vào năm 2024. Các hiệp định thương mại như EVFTA và UKVFTA tiếp tục thúc đẩy xuất khẩu sang các nước châu Âu (+18%), trong khi xuất khẩu sang Trung Quốc vẫn giữ nguyên do thiếu tín hiệu phục hồi kinh tế tại thị trường này. g khi xuất khẩu sang Trung Quốc vẫn giữ nguyên do thiếu tín hiệu phục hồi kinh tế tại thị trường này.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vẫn giữ vững sức hút, với tổng vốn đăng ký đạt 38,2 tỷ USD (-3%) và vốn giải ngân đạt 25,4 tỷ USD (+9,4%). Việc chuyển dịch sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam tiếp tục thúc đẩy đầu tư vào các khu công nghiệp và khu công nghệ cao. Dù có những lo ngại về thuế tối thiểu toàn cầu (15%), Chính phủ Việt Nam đã ban hành các biện pháp hỗ trợ đầu tư, giúp cắt giảm tới 50% chi phí ban đầu, đảm bảo duy trì sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài.

Lĩnh vực bán lẻ và dịch vụ đạt mức tăng trưởng 9,3% so với cùng kỳ, thấp hơn so với năm 2023 và vẫn chưa đạt mức trước đại dịch do chi tiêu tiêu dùng thận trọng hơn. Một điểm sáng là lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt gần 18 triệu lượt (+39,5%), tương đương mức năm 2019 trước đại dịch. Doanh thu từ ngành lưu trú, du lịch và dịch vụ liên quan cũng tăng trưởng hai con số (+11,2%), chiếm 23% tổng giá trị ngành bán lẻ và dịch vụ năm 2024.

Lạm phát được kiểm soát, với CPI tăng 3,63%, nằm trong phạm vi mục tiêu của Quốc hội. Các nhóm ngành đóng góp chính cho lạm phát là Thực phẩm & Dịch vụ Ăn uống (+4,03%) và Nhà ở & Vật liệu Xây dựng (+5,2%). Dù giá năng lượng biến động, giá dầu giảm 8% do nhu cầu yếu từ Trung Quốc và sản lượng gia tăng từ Hoa Kỳ.

Bước sang năm 2025, chính sách tài khóa mở rộng và môi trường đầu tư thuận lợi của Việt Nam dự kiến sẽ duy trì tăng trưởng ổn định. Tuy nhiên, những rủi ro bên ngoài, bao gồm bất ổn thương mại toàn cầu và biến động tài chính, đòi hỏi chính sách tiền tệ và tài khóa linh hoạt để đảm bảo ổn định vĩ mô.

2. Thị trường chứng khoán 2024

VN-Index trải qua hai giai đoạn rõ rệt trong năm 2024. Giai đoạn phục hồi từ tháng 1 đến tháng 3 chứng kiến chỉ số tăng 180 điểm trong quý 1, chủ yếu nhờ dòng vốn mạnh mẽ từ nhà đầu tư cá nhân, bù đắp cho áp lực bán rong từ khối ngoại. Các ngành Ngân hàng và Dịch vụ Tài chính đóng vai trò quan trọng trong đà phục hồi này, được hưởng lợi từ thanh khoản cao và triển vọng tăng trưởng lợi nhuận tích cực.

Từ tháng 4 trở đi, thị trường bước vào giai đoạn đi ngang, dao động trong biên độ 1.200 – 1.300 điểm. Thanh khoản suy giảm do sự tham gia của nhà đầu tư cá nhân yếu dần, khiến động lực thị trường suy yếu. Dù tâm lý thị trường đôi lúc tích cực, nhưng sự thiếu hụt dòng tiền mới ngăn cản VN-Index vượt ngưỡng kháng cự 1.300 điểm. Biến động gia tăng trên thị trường toàn cầu, sự không chắc chắn về chính sách lãi suất của Mỹ, và rủi ro địa chính trị tiếp tục khiến nhà đầu tư thận trọng. Khỏi ngoại duy trì xu hướng bán ròng do lợi suất Trái phiếu Kho bạc Mỹ tăng và đồng USD mạnh lên, khiến tài sản ở các thị trường mới nổi kém hấp dẫn hơn.

bán ròng do lợi suất Trái phiếu Kho bạc Mỹ tăng và đồng USD mạnh lên, khiến tài sản ở các thị trường mới nổi kém hấp dẫn hơn.

VN-Index kết thúc năm 2024 ở mức 1.267 điểm, tăng 12% so với năm 2023, được dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu Công nghệ (FPT, FOX,...) bên cạnh cổ phiếu nhóm Ngân hàng (TCB, CTG, BID,...). Thanh khoản trung bình ngày đạt 21 nghìn tỷ đồng, tăng 19,5%. Khối ngoại bán ròng với giá trị cao kỷ lục, đạt 93 nghìn tỷ đồng toàn thị trường trong năm 2024, trong đó, tính riêng giá trị bán ròng trên HOSE là 90 nghìn tỷ đồng. Tại ngày 31/12/2024, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu trong nước đã giảm xuống mức thấp nhất trong 10 năm qua, về 12,8% tính trên 3 sàn và 16,8% nếu chỉ tính trên HoSE.

Kết quả Hoạt động một số công ty chứng khoán tiêu biểu theo ROE – tại 31/12/2024

No.	CTCK (Ticker)	ROE	Market Cap* (VND bn)	2024 Financials (VND bn)					
				Total assets	Equity	Charter capital	Netsales	NPATMI	Margin loans
1	VPS	24.8%	n.a	30,371	11,365	5,700	6,466	2,521	12,493
2	TCBS	15.4%	n.a	53,244	26,297	19,613	7,615	3,850	25,911
3	FTS	14.6%	8,776	9,760	4,118	3,059	1,148	567	7,068
4	TVS	12.8%	3,014	7,385	2,334	1,670	1,150	281	429
5	MBS	12.5%	15,867	22,132	6,909	5,728	3,120	744	10,294
6	VCBS	11.9%	n.a	12,899	4,506	2,500	1,504	508	5,884
7	SSI	11.4%	49,195	73,507	26,827	19,639	8,529	2,835	21,999
8	VDS	11.3%	4,520	6,395	2,808	2,430	987	290	2,746
9	HCM	11.1%	13,009	31,340	10,444	7,208	4,276	1,040	20,429
10	CTS	10.8%	5,020	8,698	2,253	1,487	1,202	231	3,241
11	VND	9.5%	18,953	44,295	19,715	15,223	5,324	1,718	10,344
12	SHS	9.4%	11,140	14,029	11,207	8,132	1,991	1,012	4,187
13	ACBS	9.2%	n.a	26,041	9,252	7,000	2,534	683	8,690
14	VCI	9.0%	24,918	26,592	12,944	7,181	3,696	911	11,222
15	BSI	8.5%	8,963	10,315	5,062	2,231	1,411	413	5,200
16	KISVN	8.0%	n.a	13,436	5,743	3,762	2,414	444	8,702
17	MASC	6.9%	n.a	22,740	9,545	6,591	2,535	659	19,182
18	VPBANKS	5.8%	n.a	26,714	17,404	15,000	2,483	975	9,513
19	VIX	5.3%	14,571	19,606	16,045	14,585	1,838	663	5,774
20	KBSV	4.9%	n.a	8,491	4,347	3,002	1,004	208	5,680

Nguồn tham khảo: Báo cáo tài chính của công ty, FiinGroup.

n.a – số liệu không có sẵn do cổ phiếu OTC

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TVS NĂM 2024**1. Tổng kết kinh doanh năm 2024**

Đơn vị: tỷ VND

Các chỉ tiêu chính	2024	2023	2022	2021	Trung bình 04 năm
Tổng Tài Sản	7.385	13.529	9.460	7.178	9.388
Vốn Chủ Sở Hữu	2.334	2.055	1.768	1.755	1.978
Tổng Doanh Thu	1.150	1.332	1.022	1.042	1.137
Lợi nhuận trước thuế	344	313	52	644	338
Lợi nhuận sau thuế	282	252	44	517	274
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ (ROE%)	12,8%	13,2%	2,5%	33,7%	15,5%
Lãi cơ bản trên 01 cổ phiếu (VND)	1.683	1.434	294	3.309	1.999

Kết thúc năm 2024, TVS đạt được lợi nhuận sau thuế là 282 tỷ đồng (tăng 12% so với cùng kỳ) và đạt kế hoạch được thông qua của ĐHĐCĐ, phần lớn lợi nhuận được đóng góp từ Tự doanh, Thu nhập cố định và Quản lý quỹ. Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) của TVS năm 2024 đạt 12,8% đứng top 4 ngành chứng khoán theo ROE.

2. Kết quả kinh doanh bộ phận

Lợi nhuận sau thuế theo lĩnh vực kinh doanh:

Đơn vị: tỷ VND

	Cổ phiếu	Quản lý quỹ (*)	Thu nhập cố định	Môi giới	Tư vấn tài chính	Tổng cộng
Kế hoạch kinh doanh	112	98	56	11	2	279
Thực đạt	130	75	59	16	2	282

(*) Quản lý quỹ bao gồm Quản lý quỹ và Finsight theo báo cáo kiểm toán.

a) Hoạt động tự doanh và hoạt động Quản lý Quỹ ("TVAM")

TVAM tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc quản lý tài sản ủy thác của (1) tự doanh của TVS, (2) các quỹ đóng đại chúng (các quỹ TVGF), (3) các công ty Fintech, và (4) các khách hàng cá nhân và tổ chức khác. TVAM chủ yếu đầu tư vào cổ phiếu và các loại tài sản thu nhập cố định, đảm bảo lợi nhuận cân bằng và ổn định phù hợp với các điều kiện thị trường khác nhau. Tổng tài sản do TVAM quản lý (AUM) vào cuối năm 2024 đạt 10,897 tỷ đồng, tăng 10% so với năm 2023.

- **Hoạt động đầu tư cổ phiếu:** Chiến lược giao dịch tự doanh của TVAM tiếp tục mang lại lợi nhuận ổn định trong khoảng 10% - 16%, với phân bổ mạnh vào các ngành ngân hàng và bán lẻ. Danh mục đầu tư duy trì mức định giá hấp dẫn với tỷ lệ P/E (Price-to-Earnings) là 21,5x, với mức tăng trưởng EPS (Earnings Per Share) dự kiến đạt 30%. TVAM kỳ vọng VN-Index đạt 1.400+ và trong kịch bản lạc quan, có thể vượt 1.450+ trong năm 2025.
- **Quản lý Quỹ đóng:** TVAM cũng quản lý ba quỹ đóng với tổng tài sản quản lý (AUM) vượt 600 tỷ đồng. Dù lợi nhuận năm 2024 không đạt như kỳ vọng so với năm trước do tác động từ các khoản đầu tư vào ngành bất động sản và dầu khí, TVGF3 và TVGF4 vẫn chi trả cổ tức tiền mặt 10%, tương đương 1.000 đồng cho mỗi chứng chỉ quỹ. Các quỹ đóng của TVAM đang lên kế hoạch và kỳ vọng đạt hiệu suất cao trong năm 2025, lấy lại vị trí là các quỹ hoạt động tốt nhất trong sáu trên tám năm qua.
- **Hoạt động đầu tư tài sản thu nhập cố định:** TVAM quản lý gần 9.000 tỷ đồng đầu tư vào các tài sản thu nhập cố định. Khối lượng loại tài sản quản lý này không ngừng tăng qua các năm, thể hiện sự tin tưởng ngày càng vững chắc của khách hàng vào kỹ năng quản lý đầu tư của đội ngũ của TVS. Tỷ suất lợi nhuận cho phần tài sản thu nhập cố định cho năm 2024 là 7,6% và đóng góp 27% lợi nhuận trước thuế của công ty. Để đạt được kết quả tốt này trong bối cảnh biến động thị trường, TVAM đã tái cơ cấu chiến lược đầu và có cách tiếp cận chọn lọc đối với rủi ro tín dụng.

b) Hoạt động thu nhập cố định

Trong năm 2024, bộ phận Nguồn vốn của TVS tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong điều kiện thị trường tài chính có nhiều biến động và đối mặt với nhiều thách thức, đảm bảo sự ổn định thanh khoản và điều tiết nguồn vốn chủ động và linh hoạt, xuyên suốt cho toàn hệ thống, tham gia tích cực vào thị trường trái phiếu và giấy tờ có giá, tư vấn tài chính.

Tỷ lệ lợi nhuận gộp trên vốn sử dụng trung bình đạt 10%, cho thấy hiệu suất tài chính mạnh mẽ. Giai đoạn 2022 - 2024, bộ phận này đã tạo ra tổng lợi nhuận gộp 72 tỷ VND, với tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm (AAGR) 17%.

Một trong những điểm nhấn phát triển của bộ phận nguồn vốn là tiếp tục đa dạng hóa nguồn thu tới từ hoạt động tư vấn tái cấu trúc nguồn vốn cho khách hàng, tìm kiếm cơ hội cho khách hàng tiếp cận với các khoản vay với chi phí tài chính thấp hơn 20% so với kế hoạch ban đầu.

Bên cạnh đó, sản phẩm tư vấn đầu tư thu nhập cố định mới của TVS đã mang lại hơn 15% lợi ích tài chính cho khách hàng, giúp nâng cao giá trị danh mục đầu tư và tối ưu hóa dòng tiền. Bằng việc duy trì quản lý rủi ro chặt chẽ, tối ưu hóa danh mục tài sản và cung cấp giải pháp tài chính sáng tạo, bộ phận nguồn vốn tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự ổn định tài chính của TVS và hỗ trợ khách hàng trong môi trường kinh tế đầy biến động.

c) Hoạt động ngân hàng đầu tư ("IB") và tư vấn tài chính

Bộ phận IB của TVS tiếp tục tư vấn thành công nhiều giao dịch lớn trong các ngành trọng điểm. Những thương vụ này khẳng định năng lực của TVS trong việc điều hướng các biến động, xác định cơ hội tiềm năng và hỗ trợ khách hàng đạt được các mục tiêu chiến lược.

- **Trí tuệ nhân tạo (AI):** TVS đã tư vấn cho hai giao dịch lớn trong lĩnh vực AI, bao gồm một thương vụ M&A xuyên biên giới và một vòng gọi vốn quy mô lớn. Những giao dịch này, có giá trị lên đến hàng trăm triệu đô la, khẳng định năng lực chuyên môn của TVS trong lĩnh vực AI đang phát triển nhanh chóng và khả năng kết nối các công ty đổi mới với nguồn vốn toàn cầu.
- **Giáo dục:** TVS củng cố sự hiện diện của mình trong lĩnh vực giáo dục số bằng việc tư vấn thành công cho một công ty ed-tech trong vòng gọi vốn, hỗ trợ sự phát triển của các ngành công nghiệp dựa trên tri thức.
- **An ninh mạng:** Trước nhu cầu ngày càng tăng về đảm bảo an ninh mạng, TVS đã hỗ trợ một công ty an ninh mạng khu vực trong việc tái cấu trúc chiến lược tài chính và hoạt động. Giai đoạn đầu tiên của quá trình tái cấu trúc đã được hoàn tất thành công, tạo tiền đề cho một quy trình huy động vốn bài bản, giúp công ty mở rộng quy mô hoạt động.
- **Truyền thông & Quảng cáo:** Ngành quảng cáo đang trải qua quá trình chuyển đổi mạnh mẽ do tác động của chuyển đổi số. TVS đã hỗ trợ một công ty truyền thông Ngoài trời (OOH) hàng đầu trong việc huy động vốn chiến lược, cho thấy khả năng tận dụng các cơ hội trong bối cảnh thị trường thay đổi nhanh chóng.

Bên cạnh những thành tựu giao dịch, còn tập trung mạnh mẽ vào việc nâng cao năng lực nội bộ trong năm 2024. IB đã triển khai hàng loạt sáng kiến phát triển chuyên môn, đảm bảo đội ngũ nhân sự được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng để điều hướng các phức tạp của thị trường, nâng cao hiệu quả thực hiện giao dịch và duy trì cam kết về sự xuất sắc trong dịch vụ.

d) Hoạt động đầu tư Công ty tư nhân ("Private Equity")

Năm 2024 là một năm đầy sôi động đối với mảng Private Equity của TVS khi đã thành công mở rộng danh mục đầu tư sang nhiều ngành công nghiệp tăng trưởng cao. Bất chấp những bất ổn kinh tế vĩ mô, TVS đã thực hiện bốn khoản đầu tư vốn cổ phần tư nhân vào các lĩnh vực được lựa chọn chiến lược, phù hợp với các xu hướng dài hạn bao gồm giáo dục và giải trí, trí tuệ nhân tạo (AI), chăm sóc sức khỏe và công nghệ tài chính (fintech). Những khoản đầu tư này phản ánh phương pháp đầu tư có tính chiến lược cao của TVS, tập trung vào các công ty có tiềm năng mở rộng, đổi mới công nghệ và nền tảng tăng trưởng vững chắc. Đồng thời, TVS cũng tập trung tối ưu hóa việc quản lý danh mục đầu tư và xác định các cơ hội thoái vốn phù hợp. Trong các năm gần đây, TVS đã thoái vốn thành công các công ty trong lĩnh vực Fintech, Edtech, Medtech và Khách sạn, với IRR trung bình vượt hơn 50%, mang lại lợi nhuận cao và khẳng định khả năng quản lý thanh khoản hiệu quả của TVS trong bối cảnh thị trường khó khăn.

Trong suốt năm 2024, TVS đã củng cố quan hệ với nhà đầu tư và đối tác, thông qua việc chủ động mở rộng mạng lưới nhà đầu tư tổ chức, văn phòng gia đình (family offices) và các đối tác chiến lược. Việc tăng cường các mối quan hệ này đã cho phép TVS thúc đẩy cơ hội đồng đầu tư và khẳng định vị thế là đối tác tin cậy trong lĩnh vực đầu tư vốn cổ phần tư nhân tại Việt Nam.

Dựa trên những thành công trong năm 2024, TVS đang đặt nền móng cho sự mở rộng dài hạn trong lĩnh vực Private Equity thông qua việc thành lập Quỹ Tăng trưởng (Growth Equity Fund). Quỹ này sẽ tập trung vào các công ty giai đoạn tăng trưởng, tận dụng ba xu hướng kinh tế vĩ mô lớn:

- **Tầng lớp trung lưu ngày càng gia tăng:** Sự mở rộng của tầng lớp trung lưu tại Việt Nam đang thúc đẩy chi tiêu tiêu dùng cao hơn, tạo ra nhiều cơ hội đầu tư đáng kể trong các lĩnh vực tiêu dùng, chăm sóc sức khỏe và dịch vụ tài chính.
- **Đô thị hóa và tăng trưởng hạ tầng:** Khi quá trình đô thị hóa tăng tốc, các doanh nghiệp trong lĩnh vực bất động sản, logistics và giải pháp thành phố thông minh sẽ hưởng lợi từ nhu cầu ngày càng tăng đối với cơ sở hạ tầng hiện đại.
- **Sự chuyển đổi số mạnh mẽ trong tiêu dùng:** Việc chuyển đổi nhanh chóng sang các giải pháp số trong thương mại điện tử, fintech, AI và truyền thông kỹ thuật số đã tạo ra một môi trường đầu tư hấp dẫn cho các công ty công nghệ.

e) *Môi giới và dịch vụ chứng khoán*

Bất chấp những thách thức chung của thị trường, hoạt động môi giới chứng khoán bán lẻ của TVS vẫn tiếp tục tăng trưởng. Các kết quả quan trọng đạt được bao gồm:

- Doanh thu môi giới và lãi từ các khoản cho vay đạt 53 tỷ VND, tăng 36% so với cùng kỳ năm trước (so với 39 tỷ VND năm 2023).
- Tổng tài sản khách hàng quản lý (AUM) tại TVS tăng 47% so với cùng kỳ năm trước, từ 2.429 tỷ VND lên 3.583 tỷ VND.

Những con số này cho thấy khả năng bảo vệ và gia tăng giá trị tài sản cho khách hàng của TVS ngay cả trong bối cảnh thị trường biến động. TVS tiếp tục cam kết theo đuổi chiến lược môi giới tập trung vào thành công lâu dài của khách hàng, thay vì tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn. Các lợi thế cốt lõi của TVS bao gồm:

- Đội ngũ tư vấn môi giới giàu kinh nghiệm và đạo đức nghề nghiệp cao, đảm bảo khách hàng nhận được hướng dẫn tài chính chuyên sâu phù hợp với nhu cầu cá nhân.
- Tập trung bảo toàn tài sản của khách hàng thay vì chạy theo các mục tiêu doanh thu ngắn hạn, đặc biệt là trong những giai đoạn thị trường bất ổn.
- Liên tục đào tạo và phát triển đội ngũ, tăng cường năng lực và nâng cao vị thế của TVS để đảm bảo tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

f) *Chuyển đổi số*

Khi ngành tài chính không ngừng phát triển, chuyển đổi số không còn là một lựa chọn mà đã trở thành điều bắt buộc. TVS nhận thức rõ tầm quan trọng của việc thích ứng với công nghệ mới và đón nhận đổi mới để đáp ứng nhu cầu ngày càng thay đổi của nhà đầu tư. Mục tiêu của TVS không chỉ dừng lại ở việc số hóa quy trình mà còn là tích hợp công nghệ vào cốt lõi hoạt động, giúp dịch vụ tài chính trở nên hiệu quả, trực quan và dễ tiếp cận hơn.

Tầm nhìn của TVS là kết hợp sự linh hoạt và tiến bộ công nghệ của một công ty fintech với chuyên môn và dịch vụ cá nhân hóa của một ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam. Lấy cảm hứng từ các nhà tiên phong toàn cầu trong lĩnh vực tài chính và công nghệ, TVS đang tích cực ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tự động hóa và phân tích dữ liệu để thay đổi cách thức vận hành. Bằng cách này, TVS hướng tới nâng cao chất lượng ra quyết định đầu tư, tối ưu hóa quy trình và cải thiện trải nghiệm khách hàng.

Trong năm qua, TVS đã đẩy nhanh các nỗ lực chuyển đổi số, mang lại những cải tiến đáng kể trong nhiều lĩnh vực:

- Tự động hóa được triển khai để đơn giản hóa các quy trình nội bộ, nâng cao hiệu quả hoạt động và tốc độ ra quyết định.
- Công cụ nghiên cứu ứng dụng AI giúp cung cấp những phân tích đầu tư chính xác hơn, từ đó củng cố chất lượng dịch vụ tư vấn.
- Nền tảng kỹ thuật số nâng cấp giúp khách hàng dễ dàng quản lý danh mục đầu tư và tiếp cận dữ liệu thị trường theo thời gian thực.

Thông qua việc tích hợp các công nghệ tiên tiến, TVS đã xây dựng một hệ sinh thái tài chính mạnh mẽ và kết nối chặt chẽ, mang lại lợi ích đồng thời cho cả khách hàng và nhân viên.

g. Tổ chức Nhân sự

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, TVS có tổng cộng 113 nhân sự, với cơ cấu độ tuổi được phân bổ hợp lý, phản ánh định hướng phát triển bền vững về nguồn lực của công ty.

Nhân sự trẻ từ 20 đến dưới 30 tuổi chiếm 29%, là lực lượng mang đến sự năng động, khả năng thích ứng nhanh và tư duy đổi mới – những yếu tố quan trọng trong bối cảnh ngành tài chính ngày càng đổi thay. Nhóm nhân sự từ 30 đến dưới 40 tuổi chiếm tỷ lệ lớn nhất (34%), đại diện cho đội ngũ chuyên gia đang ở giai đoạn phát triển mạnh mẽ về chuyên môn và năng lực điều hành. Đáng chú ý, 32% nhân sự nằm trong nhóm từ 40 đến dưới 50 tuổi – lực lượng dày dặn kinh nghiệm, đóng vai trò nòng cốt trong việc hoạch định chiến lược và dẫn dắt chuyên môn. Công ty cũng duy trì tỷ lệ giới tính cân bằng với 48% nam và 52% nữ, tạo nên môi trường làm việc đa dạng và bình đẳng, nơi mọi nhân viên đều được trân trọng và phát huy tối đa khả năng của mình.

TVS cũng đạt được những bước tiến đáng kể trong việc củng cố năng lực của đội ngũ nhân sự thông qua việc nâng cao trình độ đội ngũ, mở rộng chuyên môn và tăng cường vị thế trên thị trường.

- **Thu hút nhân tài và mở rộng đội ngũ:** Để bắt kịp sự thay đổi nhanh chóng của thị trường, TVS đã chào đón nhiều chuyên gia đầu tư giàu kinh nghiệm với kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực cấu trúc giao dịch, tạo giá trị vận hành và quản lý danh mục đầu tư, cho các bộ phận như Đầu tư Tự doanh, Thu nhập cố định, Đầu tư Tư nhân, và Truyền thông. Việc mở rộng đội ngũ này giúp TVS nâng cao năng lực trong việc xác định, cấu trúc và quản lý các khoản đầu tư một cách hiệu quả.
- **Đào tạo và Phát triển Chuyên môn:** Trong năm 2024, TVS ưu tiên thúc đẩy học tập liên tục và nâng cao kỹ năng, đảm bảo đội ngũ luôn đi đầu trong việc áp dụng các tiêu chuẩn tốt nhất của ngành. TVS đã tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu, bao gồm:
 - Mô hình tài chính nâng cao và kỹ thuật định giá
 - Đánh giá rủi ro trong đầu tư vào các công ty giai đoạn tăng trưởng
 - Chiến lược quản lý danh mục đầu tư và khuôn khổ tạo giá trị
 - Cung cấp tài khoản Udemy với nhiều khóa học bổ ích liên quan đến các nghiệp vụ cho toàn bộ nhân sự.

Với sự đa dạng về độ tuổi và giới tính, cũng như chiến lược đào tạo và phát triển chuyên môn được xây dựng một cách cân bằng và chiến lược, thể hiện cam kết của TVS trong việc phát triển đội ngũ toàn diện – vừa kế thừa, vừa sáng tạo, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho các giá trị mà TVS hướng đến là (i) sự chính trực, (ii) tinh thần khởi nghiệp, và (iii) đặt khách hàng làm trọng tâm.

h. Quản trị rủi ro

Quản trị rủi ro

Tại TVS, quản trị rủi ro không chỉ là một chức năng hỗ trợ mà là một trụ cột chiến lược xuyên suốt trong mọi hoạt động của công ty. Từ năm 2014, TVS đã xây dựng và triển khai Khung Quản trị Rủi ro toàn diện, và đến năm 2024, hệ thống này tiếp tục được cập nhật và nâng cấp nhằm phản ánh chính xác các thay đổi trong môi trường kinh doanh và thị trường tài chính. Nhờ hệ thống quản trị rủi ro vững vàng, TVS không chỉ bảo vệ an toàn hoạt động của doanh nghiệp mà còn nâng cao năng lực bảo vệ lợi ích dài hạn của khách hàng và nhà đầu tư.

Trong năm 2024, công tác quản trị rủi ro đã đóng vai trò hỗ trợ thiết thực cho các phòng ban trong việc thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược, góp phần duy trì sự ổn định vận hành và tăng trưởng bền vững. Một số điểm nhấn đáng chú ý bao gồm:

- **Cập nhật và nâng cấp Khung Quản trị Rủi ro:** Hệ thống được thiết kế linh hoạt và thích ứng với những biến động ngày càng phức tạp của thị trường, bảo đảm mức độ kiểm soát phù hợp trong các tình huống rủi ro mới phát sinh.
- **Đào tạo và nâng cao năng lực:** Các chương trình đào tạo chuyên sâu về quản trị rủi ro được triển khai rộng rãi cho toàn bộ nhân viên, giúp nâng cao nhận thức, kỹ năng đánh giá rủi ro và khả năng phản ứng nhanh trong thực tiễn.
- **Xây dựng văn hóa quản trị rủi ro:** TVS chú trọng lan tỏa tư duy phòng ngừa rủi ro đến từng cá nhân trong tổ chức, hình thành một nền tảng văn hóa nơi mỗi quyết định đều được cân nhắc với trách nhiệm quản trị rủi ro rõ ràng và minh bạch.

Hệ thống quản trị rủi ro tại TVS không chỉ là công cụ bảo vệ tài sản doanh nghiệp mà còn đóng vai trò hỗ trợ ra quyết định chiến lược, góp phần vào hiệu quả hoạt động và lợi nhuận ổn định. Hệ thống bao phủ 5 nhóm rủi ro then chốt:

- **Rủi ro thị trường (Market Risk):**
 - Biến động thị trường chứng khoán và biến động lãi suất/tỷ giá ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư tự doanh và thu nhập cố định.
 - TVS hiện áp dụng các quy định đầu tư, theo dõi thị trường thường xuyên và áp dụng chiến lược phòng ngừa rủi ro (hedging).
- **Rủi ro thanh khoản (Liquidity Risk):**
 - Phát sinh từ các hoạt động đầu tư thu nhập cố định và điều phối vốn.
 - TVS duy trì danh mục tài sản có tính thanh khoản cao, dự báo dòng tiền 3 tháng, và giám sát hành vi người dùng MoMo cũng như các thay đổi vĩ mô, tiền tệ.
- **Rủi ro tín dụng (Credit Risk):**
 - Xuất phát từ các khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp hoặc tổ chức phát hành có chất lượng tín dụng thấp.
 - TVS áp dụng phương pháp sàng lọc đầu tư và kiểm soát chặt rủi ro tín dụng trong các khoản vay và sản phẩm đầu tư cấu trúc.
- **Rủi ro hoạt động và các rủi ro khác:**
 - Được số hóa quy trình quản lý qua Microsoft PowerApps.
 - Dữ liệu đầu tư được tập trung qua kho dữ liệu và phần mềm phân tích như AlphaDeck.
- **Rủi ro an ninh dữ liệu & công nghệ thông tin (Cyber & Data Security Risk):**
 - Được giảm thiểu bằng hệ thống mã hóa, phân tầng quyền truy cập, chính sách bảo mật và đào tạo toàn diện cho nhân viên.

Với định hướng lấy phòng ngừa làm trọng tâm, quản trị rủi ro tại TVS không chỉ bảo vệ an toàn cho công ty trong môi trường biến động, mà còn đóng vai trò tích cực trong việc duy trì niềm tin thị trường, củng cố năng lực cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư trên hành trình phát triển dài hạn.

3. Tình hình Tài chính: TVS duy trì bằng cân đối tài sản vững mạnh

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tổng tài sản của TVS giảm 45% so với cùng kỳ, chủ yếu từ giao dịch thoái vốn công ty con - Công ty Cổ phần Finsight; do đó, tài sản Finsight không còn được hợp nhất với TVS và được chuyển qua theo dõi tại thuyết minh các khoản mục ngoại bảng (thuyết minh số 8 trong báo cáo kiểm toán).

Tính tới thời điểm kết thúc năm 2024, giá trị các tài sản tài chính nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) là 4,83 nghìn tỷ, giảm 48% so với cùng kỳ và đồng thời tài sản tài chính sẵn sàng để bán là 312 tỷ, giảm 80% so với cùng kỳ.

Cơ cấu tài sản được duy trì hợp lý trong bối cảnh thị trường chứng khoán có nhiều biến động trong năm. Các khoản đầu tư HTM và trái phiếu (thu nhập cố định) luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản (duy trì khoảng 67%); các khoản đầu tư FVTPL duy trì ở mức dưới 20% cơ cấu tài sản, chủ yếu là các cổ phiếu niêm yết có tiềm năng tăng trưởng.

Các chỉ số tài chính của báo cáo tài chính riêng lẻ vẫn nằm trong giới hạn quy định an toàn tài chính cho ngành chứng khoán: (1) Tổng nợ TVS gấp khoảng 2,3 lần vốn chủ sở hữu dưới qui định an toàn không quá 5 lần vốn chủ sở hữu; (2) Nợ vay ngắn hạn chiếm 0,7 lần tài sản ngắn hạn dưới qui định an toàn không quá 1 lần tài sản ngắn hạn, (3) Tỷ lệ an toàn tài chính đạt 235,75% cao hơn mức quy định an toàn là 180%.

III. Triển vọng vĩ mô và thị trường chứng khoán năm 2025

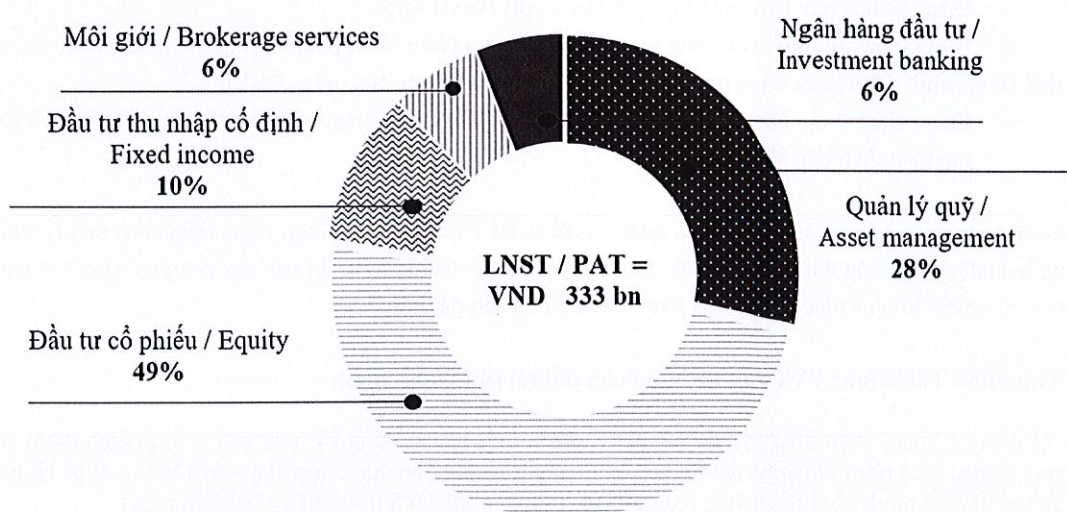
GDP của Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng ở mức 7–8% trong năm 2025, nhờ sự kết hợp giữa chính sách tài khóa mở rộng, đà xuất khẩu duy trì mạnh mẽ và tiêu dùng nội địa bền vững. Chính phủ đã thể hiện rõ cam kết đẩy nhanh đầu tư công, đặc biệt vào hạ tầng và các dự án kinh tế trọng điểm – như một phần trong chiến lược dài hạn nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng cao. Việc gia tăng phân bổ vốn vào các mạng lưới giao thông, khu công nghiệp và năng lượng tái tạo được kỳ vọng sẽ củng cố sức chống chịu của nền kinh tế và nâng cao niềm tin nhà đầu tư.

Xuất khẩu dự kiến tăng 11% so với cùng kỳ, dẫn dắt bởi nhu cầu ổn định đối với linh kiện điện tử, hạ tầng công nghệ thông tin và hàng tiêu dùng. Dù vẫn tồn tại những bất định liên quan đến khả năng Mỹ áp thuế đối với hàng hóa Việt Nam, nền kinh tế vẫn đang ở vị thế thuận lợi để tận dụng xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu. Các ngành chủ lực như điện tử, dệt may và nông sản được kỳ vọng sẽ tiếp tục đẩy tăng trưởng xuất khẩu, củng cố vai trò của Việt Nam như một trung tâm sản xuất chiến lược tại châu Á.

Tuy nhiên, trong bối cảnh vĩ mô còn nhiều biến động và bất định, các rủi ro bên ngoài cần được theo dõi chặt chẽ. Tỷ giá USD/VND được dự báo sẽ tăng khoảng 3% trong năm 2025, phản ánh xu hướng dịch chuyển tiền tệ toàn cầu do tiến độ cắt giảm lãi suất của Fed chậm hơn kỳ vọng và đồng USD mạnh lên. Đăng ký vốn FDI có thể chững lại trong ngắn hạn khi nhà đầu tư thận trọng trước những bất ổn thương mại toàn cầu. Dầu vậy, nỗ lực cải cách thể chế và duy trì chính sách thu hút đầu tư của Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục giữ chân dòng vốn quốc tế.

Về thị trường chứng khoán, Research dự báo chỉ số VN-Index sẽ đạt mức 1.380–1.400 vào cuối năm 2025, được hỗ trợ bởi tăng trưởng GDP và mức tăng 16,2% trong lợi nhuận sau thuế toàn thị trường. Việc được FTSE Russell nâng hạng vào cuối năm có thể tạo làn sóng vốn ngoại từ các quỹ ETF thị trường mới nổi, góp phần cải thiện tâm lý thị trường và thanh khoản. Về thị trường chứng khoán, Research dự báo chỉ số VN-Index sẽ đạt mức 1.380–1.400 vào cuối năm 2025, được hỗ trợ bởi tăng trưởng GDP và mức tăng 16,2% trong lợi nhuận sau thuế toàn thị trường.

2025 Kế hoạch kinh doanh / Business plan



IV. KẾT LUẬN

Với tầm nhìn dài hạn, TVS sẽ tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nền tảng tài chính vững mạnh và minh bạch, kết nối cơ hội đầu tư tốt với nguồn tài chính trong và ngoài nước. Chúng tôi cũng sẽ tập trung vào việc đầu tư và hợp tác với các công ty và chuyên gia trong các lĩnh vực Fintech, Edtech và Medtech. Theo chiến lược phát triển dài hạn, chúng tôi sẽ nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, từ đó tăng cường kiểm soát rủi ro và quản trị dữ liệu để chuẩn bị cho thời đại kỹ thuật số. Hơn nữa, chúng tôi sẽ tiếp tục tăng cường các quy trình quản lý rủi ro (bao gồm cả kiểm tra sức chịu đựng) cho tất cả tài sản và chiến lược đầu tư.

TVS cam kết đạt được sự xuất sắc trong mọi nỗ lực và luôn nỗ lực hết mình để phát triển tài sản, chuyển đổi hoạt động kinh doanh, nắm bắt thị phần và tăng giá trị cho các cổ đông theo thời gian.

Thay mặt toàn thể nhân viên của TVS, tôi chân thành cảm ơn sự tin tưởng, đồng hành và ủng hộ của Quý Cổ đông và Hội đồng quản trị thời gian qua. Tôi tin rằng TVS sẽ tiếp tục gặt hái được các thành công dựa trên sự hỗ trợ của Cổ đông / Hội đồng quản trị, sự quyết đoán của Ban Điều hành và sự cam kết đóng góp của đội ngũ nhân viên.


TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THANH THẢO


CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
THIÊN VIỆT

